

Số: 11/2013/CT-UBND

An Giang, ngày 13 tháng 9 năm 2013

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành và UBND cấp huyện trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang

Thời gian qua, công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang đã có những bước chuyển biến tích cực, chủ động hơn trong việc chuẩn bị và xây dựng văn bản; nội dung văn bản đã cụ thể hóa được đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, VBQPPL của Nhà nước. Hệ thống VBQPPL của tỉnh về cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu quản lý Nhà nước.

Tuy nhiên, việc thực hiện công tác này vẫn còn chậm, chất lượng chưa cao; việc rà soát, hệ thống hóa văn bản ở từng cấp, từng ngành chưa được quan tâm đúng mức, chưa kịp thời cụ thể hóa các nội dung của văn bản cấp trên; còn xem nhẹ việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc góp ý, chưa chú trọng đến việc lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Điều đáng quan tâm là vẫn tồn tại nhiều VBQPPL được soạn thảo, ban hành không đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; tỷ lệ VBQPPL được thẩm định theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL của HĐND, UBND năm 2004 còn thấp, từ đó dẫn đến việc một số văn bản được ban hành còn sai sót về nội dung và hình thức; công tác kiểm tra văn bản và rà soát VBQPPL chưa phát hiện và kiến nghị điều chỉnh kịp thời.

Để khắc phục những tồn tại nêu trên, nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL của HĐND, UBND góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước bằng VBQPPL, kịp thời triển khai thực hiện Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL và Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Nghị định 16/2013/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Văn phòng UBND tỉnh:

a) Yêu cầu các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo phải thực hiện đúng quy trình, thủ tục và hồ sơ dự thảo VBQPPL trước khi trình UBND và HĐND tỉnh ban hành;

b) Yêu cầu các Sở, Ban, Ngành, UBND cấp huyện, cấp xã khẩn trương triển khai thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do UBND và HĐND ban hành theo quy định.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có trách nhiệm:

a) Cần quan tâm hơn nữa đến công tác soạn thảo, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL. Xác định công tác soạn thảo, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL liên quan đến lĩnh vực mà đơn vị mình quản lý là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong chương trình công tác của cơ quan, đơn vị;

b) Tuân thủ trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành VBQPPL theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh năm 2004 và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/8/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; không tự đặt ra các trình tự, thủ tục hành chính trái quy định hoặc gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân;

c) VBQPPL được đề nghị ban hành phải phục vụ yêu cầu công tác quản lý thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách và đảm bảo căn cứ pháp lý, thẩm quyền ban hành; nội dung VBQPPL phải phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành của cơ quan nhà nước cấp trên, phù hợp với hệ thống VBQPPL địa phương. Đồng thời, phải đáp ứng yêu cầu quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và phản ánh được nguyện vọng của nhân dân, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và khả thi; tránh việc ban hành những quy định chung chung, khó thực hiện;

d) Tất cả các dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh phải được gửi đến các Sở, Ban, Ngành và các tổ chức đơn vị liên quan để lấy ý kiến. Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo phải đưa dự thảo VBQPPL (trừ văn bản theo chế độ mật) lên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản để lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân;

đ) Các Sở, Ban, Ngành khi được đề nghị đóng góp ý kiến vào dự thảo VBQPPL có trách nhiệm nghiên cứu dự thảo văn bản một cách toàn diện, đảm bảo chất lượng của ý kiến đóng góp cho dự thảo, tránh việc góp ý mang tính hình thức và chỉ quan tâm đến nội dung công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình;

e) Tiếp tục củng cố, kiện toàn, bố trí cán bộ pháp chế đảm bảo đủ tiêu chuẩn để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong việc xây dựng, rà soát, kiểm tra, xử lý và hệ thống VBQPPL theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

3. Sở Tư pháp:

a) Bố trí công chức có đủ trình độ, năng lực và kinh nghiệm trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tham gia xây dựng, thẩm định, rà soát, kiểm tra và hệ thống hóa VBQPPL;

b) Thực hiện việc đóng góp ý kiến, thẩm định các dự thảo VBQPPL đúng thời gian quy định, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng thời, đánh giá tính khả thi của VBQPPL trước khi ban hành. Khi cần thiết, Sở Tư pháp có thể yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết trình về nội dung dự thảo văn bản, cung cấp thông tin và tài liệu có liên quan đến dự thảo văn bản;

c) Tăng cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản theo tháng, kết hợp với việc định kỳ kiểm tra ở cấp huyện nhằm bảo đảm tất cả các VBQPPL của UBND, UBND cấp huyện sau khi được ban hành phải được kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật. Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật phải kịp thời ra thông báo đề nghị cơ quan ban hành văn bản tự kiểm tra xử lý;

d) Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do UBND và HĐND tỉnh ban hành theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP và Thông tư số 09/2013/TT-BTP. Kịp thời báo cáo HĐND, UBND tỉnh xử lý các văn bản không phù hợp với quy định pháp luật theo định kỳ hàng năm và trình UBND tỉnh công bố kết quả rà soát hoặc hệ thống hoá;

đ) Tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL cho cán bộ pháp chế các Sở, Ban, Ngành, Phòng Tư pháp và cán bộ Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính:

Bố trí kinh phí và hướng dẫn việc quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hàng năm theo quy định tại các Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện):

a) Ban hành VBQPPL đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định;

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác soạn thảo, kiểm tra theo quy định; nhanh chóng triển khai thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do UBND và HĐND ban hành theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP và Thông tư số 09/2013/TT-BTP;

c) Chỉ đạo đơn đốc Phòng Tư pháp trong công tác thẩm định dự thảo VBQPPL, tự kiểm tra và kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền đạt chất lượng và hiệu quả cao;

d) Bố trí cán bộ, công chức có đủ năng lực, chuyên môn làm công tác tham mưu soạn thảo, thẩm định và kiểm tra VBQPPL tại Phòng Tư pháp;

đ) Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn việc gửi VBQPPL sau khi đã ban hành về Sở Tư pháp để kiểm tra đúng thời gian quy định; tổ chức thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ hệ thống VBQPPL của địa phương;

e) Đảm bảo về kinh phí và cơ sở vật chất cho công tác xây dựng và ban hành VBQPPL.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức đoàn thể phối hợp chặt chẽ với UBND cùng cấp trong việc tổ chức lấy ý kiến tham gia của nhân dân vào việc xây dựng VBQPPL ở địa phương.

7. Các cơ quan báo chí địa phương có trách nhiệm đăng, phát kịp thời, đúng và đầy đủ những nội dung của các VBQPPL do HĐND, UBND các cấp mới ban hành theo đúng quy định pháp luật để nhân dân biết và thực hiện.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Đài PTTH An Giang;
- Lưu: VT, P.HCTC, NC, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Vương Bình Thạnh